

Bản án số: 17/2023/HS-ST.
Ngày 21-3-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Thanh Hùng;
2. Bà Trần Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Kiều Tranh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 16-02-2023 đối với bị cáo:

Đặng Thanh S, sinh năm 2000, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Thanh H (chết) và bà Lê Thị Tuyết N (chết); Anh, chị, em ruột: Không; Vợ: Nguyễn Thị T.L; Con: Chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/12/2022, ngày 27/12/2022 tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Thành N, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ 30 phút ngày 17-12-2022, tại đường hẻm gần chân cầu Bến Đình thuộc ấp B, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, lực lượng Cảnh sát kinh tế Công an huyện Bến Cầu phát hiện, bắt quả tang Đặng Thanh S điều khiển xe mô tô, màu xanh, biển số 70F5-1842 chở theo 01 (một) bao tải nhỏ màu trắng, bên trong có túi lưới màu xanh chứa 01 (một) cá thể động vật sống là Tê tê, trọng lượng 03 kg nên lập biên bản, tạm giữ người và vật chứng để xử lý.

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 17-12-2022, S nhận được điện thoại từ người đàn ông tên N (không rõ lai lịch) mà S quen biết trước đó thuê S vận chuyển động vật là Tê tê từ khu phố 1, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu đến gần cầu Bến Đình thuộc ấp B, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu giao cho 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) với tiền công 500.000 đồng và hướng dẫn đường đi cho S, S đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe mô tô, màu xanh, biển số 70F5-1842 từ nhà đến khu phố 1, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu gặp người đàn ông tên K (không rõ lai lịch) nhận 01 (một) bao màu trắng, bên trong có 01 (một) túi lưới màu xanh chứa 01 (một) con Tê tê còn sống để lên xe mô tô rồi vận chuyển đến chân cầu Bến Đình. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang chờ giao Tê tê thì bị Công an kiểm tra, phát hiện.

* Kết luận giám định số 1973/STTNSV ngày 22/12/2022 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật kết luận: 01 (một) cá thể động vật còn sống chụp trong bản ảnh là loài Tê tê java có tên khoa học là *Manis javanica*. Loài Tê tê java có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ. Loài Tê tê java có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ. Loài Tê tê java có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

* Kết luận giám định số 76/KL-KTHS ngày 19/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Xe mô tô biển số 70F5-1842 có số khung và số máy không bị đục xóa. Chủ sở hữu đăng ký xe mô tô biển số 70F5-1842 là ông Lê Thành N, sinh năm 1983; trú tại ấp Xóm Mới 2, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

1. 01 (một) cá thể động vật Tê tê Java còn sống, khối lượng 03 kg, dài 63cm. Đã giao cho Trạm bảo tồn động vật hoang dã Dầu Tiếng.
2. 01 (một) bao tải màu trắng, đã qua sử dụng;
3. 01 (một) túi lưới màu xanh;

4. 01 (một) xe mô tô màu xanh biển số 70F5 - 1842 số máy S152FMH00028415, số khung CHPUM5H028415, dung tích 107, đã qua sử dụng.

Về kê biên tài sản: Qua kết quả xác minh, bị cáo không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSBC ngày 14-02-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Đặng Thanh S về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Thanh S, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về làm công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vì muốn có tiền tiêu xài nên vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 17-12-2022, tại đường hẻm gần chân cầu Bến Đình thuộc ấp B, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Đặng Thanh S đã vận chuyển 01 (một) cá thể động vật sống là Tê tê Java có tên trong Nhóm IB, Phụ lục I Danh mục động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, trọng lượng 03 kg thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý về môi trường của Nhà Nước về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với

lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Do đó, hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức rõ hành vi vận chuyển động vật nguy cấp, quý, hiếm là vi phạm pháp luật nhưng do động cơ tư lợi, muốn có thu nhập bất chính bằng việc vận chuyển động vật nguy cấp, quý, hiếm nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Ghi nhận đã chuyển giao 01 cá thể Tê tê Java còn sống, khối lượng 03 kg, dài 63cm cho Trạm bảo tồn động vật hoang dã Dầu Tiếng.

[5.2] Đối với 01 (một) xe mô tô màu xanh biển số 70F5 - 1842, S152FMH00028415, số khung CHPUM5H028415, dung tích 107, đã qua sử dụng là của anh Lê Thành N. Xét thấy, anh N không biết việc bị cáo S sử dụng để vận chuyển động vật nguy cấp, quý, hiếm nên cần trả lại cho anh N.

[5.3] Đối với 01 (một) bao tải màu trắng, đã qua sử dụng và 01 (một) túi lưới màu xanh là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông tên N thuê S vận chuyển và người đàn ông tên K giao Tê tê cho S vận chuyển, do không rõ nhân thân lai lịch nên không làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

[7] Đối với anh Lê Thành N do không biết việc bị cáo Đặng Thanh S mượn xe mô tô biển số 70F5-1842 để vận chuyển Tê tê và không có chứng cứ khác chứng minh anh N đồng phạm với bị cáo S nên không xử lý là phù hợp.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[8] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh S phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh S 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17-12-2022.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho anh Lê Thành N 01 (một) xe mô tô màu xanh, biển số 70F5 - 1842, số máy S152FMH00028415, số khung CHPUM5H028415, dung tích 107, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao tải màu trắng, đã qua sử dụng và 01 (một) túi lưới màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu).

3. Án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đặng Thanh S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA.TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ-CQCSĐT.Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

Nguyễn Thị Vui